TÒA ÁN NHÂNDÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:1105/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 03/12/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 1046/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Văn L; Sinh năm: 1992;

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Căn hộ chung cư số E tòa nhà C, khu H, số F T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Hoàng Y; Sinh năm: 1992;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số A ngách A ngõ A P, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 12/8/2020. Hôn nhân của anh L, chị Y là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 9 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên từ tháng 9 năm 2024 cho đến nay anh L, chị Y đã sống ly thân, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh L, chị Y xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh L, chị Y là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[2]. *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y xác nhận anh chị có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Tường A (Nữ), sinh ngày 25/10/2020. Ly hôn anh chị thỏa thuận: chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh L cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Xét việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh L, chị Y là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn, chị Y đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y.

- **Về con chung**: Xác nhận anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Tường A (Nữ), sinh ngày 25/10/2020. Giao cho chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tường A, ghi nhận sự tu7wj nguyện của anh L cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Việc giao nuôi con và cấp dưỡng nuôi con được thực hiện kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Tường A trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Văn L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ**: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Hoàng Y không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Nguyễn Văn L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số 0065435 ngày 26/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường